ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **BAN QUẢN LÝ ĐỀ ÁN** **CHUỖI THỰC PHẨM AN TOÀN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:5342 /BC-BQLĐA	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

KHẨN

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU ngày 14 ngày 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình công tác năm 2026[1]; Ban Quản lý Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" (sau đây gọi là Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn") báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả như sau:

I. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

- Ngày 21 tháng 7 năm 2016, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" của Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 4571/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân Thành phố Hồ Chí Minh về đính chính văn bản; theo đó tại Khoản 5 Điều 1 "đính chính tên gọi Quyết định Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" của Thành phố Hồ Chí Minh thành: Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều

[1] Stt 172 (Phụ lục 3 Chương trình công tác năm 2026) "*giao Sở An toàn thực phẩm trình Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định thay thế Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"của Thành phố Hồ Chí Minh".*

kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 30 tháng 8 năm 2024, Cục Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp Luật (Bộ Tư pháp) có văn bản số 939/KTrVB-KGVX gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, nội dung như sau: "Chương III Quyết định 26/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn", áp dụng đối với các cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng, đánh bắt, giết mổ, sơ chế, chế biến, sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm. Tại thời điểm ban hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND, Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 quy định một trong những hành vi bị nghiêm cấm. Vì vậy, tại thời điểm hiện nay, Ủy ban nhân dân Thành phố cần tổ chức rà soát Quyết định 26/2016/QĐ-UBND để xử lý cho phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân đã được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL (năm 2020)".

- Ngày 25 tháng 9 năm 2024, Sở An toàn thực phẩm có văn bản số 2362/SATTP-QLTC&GSNĐTP về việc rà soát Quyết định 26/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố trong đó kiến nghị đề xuất thực hiện theo điểm 2.1 Khoản 2 văn bản số 939/KTrVB-KGVX ngày 30 năm 8 năm 2024 của Cục Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp Luật (Bộ Tư pháp): quyết định quy phạm pháp luật để thay thế Quyết định 26/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Theo đề nghị của Sở An toàn thực phẩm tại Tờ trình số 1518/TTr-SATTP ngày 18 tháng 9 năm 2025 về việc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân công Sở An toàn thực phẩm chủ trì soạn thảo quyết định thay thế Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố và ý kiến thống nhất của Sở Tư pháp tại Công văn số 6752/STP-KTrVB ngày 14 tháng 10 năm 2024, ngày 27 tháng 9 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành văn bản số 2300/UBND-VX phân công Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chủ trì, có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định.

- Căn cứ văn bản cử nhân sự của Sở và các đơn vị có liên quan, ngày 16 tháng 10 năm 2025 Sở An toàn thực phẩm ban hành Quyết định thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Quyết định thay thế 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Sở An toàn thực phẩm ban hành Kế hoạch số 233/KH-SATTP ngày 19/01/2026 về việc tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố thay thế 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" (sau đây gọi là Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn")

- Trên cơ sở Tờ trình số 3258/TTr-UBND ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc trình Thủ tướng chính phủ Đề án "Xây dựng mô hình điểm và triển khai thực hiện phương án quản lý theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015", Thủ tướng chính phủ cho phép triển khai Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 đến 2015 (Công văn số 1325/TTg-KGVX ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ).

- Để triển khai thực hiện Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn", ngày 29 tháng 9 năm 2012, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5016/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" giai đoạn 2011 đến 2015. Năm 2013, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch số 301/KH-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2013 về việc triển khai thực hiện Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" giai đoạn 2011 đến 2015.

- Năm 2016, Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" được tiếp tục triển khai theo qui định tại Văn bản số 2940/UBND-VX ngày 11 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh[2].

- Năm 2021, Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" được tiếp tục triển khai theo qui định tại văn bản số 1300/UBND-VX ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh[3], Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" ban hành Kế hoạch số 1052/KH-BQLĐA ngày 28 tháng 5 năm 2021 về triển khai Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" giai đoạn 2021 - 2025. Cơ quan chủ quản Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" là Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Sở An toàn thực phẩm là cơ quan thường trực[4] với sự phối hợp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương và các cơ quan liên quan. Ngoài các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh còn có cơ sở sản xuất nông sản thực phẩm đang cung cấp nông sản thực phẩm vào Thành phố Hồ Chí Minh của 18 tỉnh/ thành phố[5] (nay là 08 tỉnh/ thành phố[6]).

- Năm 2025, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 3533/UBND-VX ngày 07 tháng 11 năm 2025[7];

---

[2] Về việc cho phép tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn", giai đoạn 2016-2020.

[3] Về việc tiếp tục triển khai Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn"

[4] Quyết định 780/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

[5] Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang, Đồng Tháp, Lâm Đồng, Bến Tre, Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Đăk Nông, Kiên Giang, Cà Mau.

[6] Đồng Nai, Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long , An Giang và Cà Mau.

[7] về việc tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" và công tác phối hợp quản lý và kết nối tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn giữa Sở An toàn thực

ngày 5 tháng 12 năm 2025, Sở An toàn thực phẩm chủ trì tổ chức Hội nghị tổng kết Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" và công tác phối hợp quản lý và kết nối tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn giữa Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh/ thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai phương hướng hoạt động giai đoạn 2026 - 2030.

2. Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

2.1. Cơ sở pháp lý của Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố

- Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015.

- Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010.

- Công văn số 1325/TTg-KGVX ngày 04 tháng 8 năm 2011 về Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn".

2.2. Tên gọi

- Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 4571/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân Thành phố Hồ Chí Minh về đính chính văn bản; theo đó tại Khoản 5 Điều 1: "đính chính tên gọi Quyết định Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"của Thành phố Hồ Chí Minh thành: Ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Bố cục và nội dung cơ bản của Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố được thiết kế 6 chương với 19 Điều, cụ thể như sau:

a) Chương I. Những quy định chung (02 Điều, từ Điều 1 đến Điều 2).

- Điều 1: Phạm vi áp dụng.

- Điều 2. Đối tượng điều chỉnh .

b) Chương II. Điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"

- Điều 3. Điều kiện đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng.

- Điều 4. Điều kiện đối với cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến

---

phẩm Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và triển khai phương hướng hoạt động giai đoạn 2026 – 2030

- Điều 5. Điều kiện đối với cơ sở kinh doanh thuộc chuỗi

c) Chương III. Hồ sơ, trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"

- Điều 6. Hồ sơ đăng ký tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn".

- Điều 7. Trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

- Điều 8. Trình tự, thủ tục cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận.

- Điều 9. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận.

- Điều 10. Hiệu lực của Giấy chứng nhận.

d) Chương IV. Kiểm tra và thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"

- Điều 11. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Điều 12. Thu hồi giấy chứng nhận.

e) Chương V. Trách nhiệm của Ban Quản lý Đề án và cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"

- Điều 13. Trách nhiệm của Ban Quản lý Đề án.

- Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn".

f) Chương VI. Tổ chức thực hiện

Từ Điều 15 đến Điều 19

2. Kết quả thi hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố

2.1 Về cơ sở pháp lý

- Thành phố Hồ Chi Minh xây dựng ban hành được cơ sở pháp lý chuyên biệt cho quản lý an toàn thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn, bao gồm Điều kiện, Hồ sơ đăng ký tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn", Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận, Kiểm tra, thu hồi giấy chứng nhận.

- Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" được Cục Sở hữu Trí Tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 266721- bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "Logo Chuỗi thực phẩm an toàn".

Logo Chuỗi thực phẩm an toàn

- Tuy nhiên, sau 10 năm ban hành có nhiều văn bản do Trung ương ban hành được làm căn cứ, trích dẫn thực hiện trong Quyết định 26 của Ủy ban nhân Thành phố đã hết hiệu lực do bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2.2 Kết quả công tác cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" (từ Điều 3 đến Điều 10)

a) Giai đoạn 1 (2016 - 2020)

Từ năm 2017 đến cuối tháng 10/2020, Ban Quản lý Đề án chuỗi đã cấp Giấy chứng nhận cho 533 trang trại, cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh tham gia Đề án Chuỗi thực phẩm an toàn với tổng sản lượng bình quân hàng năm cung cấp cho thị trường tại Thành phố Hồ Chí Minh: rau, thịt, thủy sản: 261.759 tấn, trứng gà: 535.204.004 quả, nước mắm: 12 triệu lít và trà: 60 tấn[8]. Trong đó:

- Chuỗi sản phẩm thực vật: 87 trang trại, cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh tham gia chuỗi cung cấp cho thị trường với tổng sản lượng bình quân/năm: rau, củ, quả, trái cây đạt 83.971 tấn và 60 tấn trà.

- Chuỗi sản phẩm động vật: 127 trang trại, cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh tham gia chuỗi cung cấp cho thị trường với sản lượng bình quân/năm đối với thịt gia súc, gia cầm đạt: 172.473 tấn; trứng gà: 535.204.004 quả.

- Chuỗi sản phẩm thủy sản: 33 trang trại, cơ sở nuôi trồng, sơ chế, kinh doanh tham gia chuỗi với sản lượng thủy sản: 5.315 tấn/năm.

- Ngoài ra, Ban Quản lý Đề án cũng đã cấp 284 Giấy chứng nhận cho các cơ sở kinh doanh sản phẩm đạt chứng nhận chuỗi[9], qua đó cung cấp sản phẩm chuỗi thực phẩm an toàn đến các bếp ăn tập thể, căng tin trong trường học, bếp ăn tập thể trong khu công nghiệp-khu chế xuất và các nhà hàng trên địa bàn Thành phố.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến năm 2025)

Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" đã cấp 536 giấy chứng nhận cho 506 trang trại, cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh tham gia Đề án Chuỗi thực phẩm an toàn trong đó 131 trang trại, cơ sở sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng tham gia vào chuỗi để cung cấp các sản phẩm nông sản thực phẩm với tổng sản lượng bình quân/năm cung cấp ra thị trường: rau, củ, quả (119,121.75 tấn); thịt gia súc,

---

[8] So với cuối năm 2016, số giấy chứng nhận tăng 482 giấy chứng nhận và sản lượng tăng 226.448 tấn (cuối năm 2016, số giấy chứng nhận: 97 giấy, sản lượng: 35.311 tấn/năm).

[9] Bao gồm:

- 36 đơn vị thuộc Liên hiệp Hợp tác xã Sài gòn Co.op Thành phố Hồ Chí Minh với sản lượng rau, củ, quả: 5.135,89 tấn/năm; thịt heo: 2.911,86 tấn/năm; thịt gà: 2.512,64 tấn/năm; trứng: 88.751.928 quả/năm; thủy sản: 347,82 tấn/năm.
- 13 Cửa hàng Vinmart - Công ty Cổ phần dịch vụ Thương mại tổng hợp Vincommerce với sản lượng rau, củ, quả: 1.572 tấn/năm; trứng gà: 4.612.470 quả/năm, thịt heo, gà: 86,50 tấn/năm.
- 50 Cửa hàng Vissan - Chi nhánh Công ty Cổ phần Việt Nam kỹ nghệ Súc Sản với sản lượng thịt heo, bò: 4.600,43 tấn/ năm; rau quả: 1,8 tấn/năm, trứng gà: 44.304 quả/năm.
- 187 đơn vị kinh doanh trên địa bàn thành phố với sản lượng rau quả: 1.696,70 tấn/năm; thịt: 1.860,95 tấn/năm; trứng: 7.010.010 quả/năm, thủy sản: 108,47 tấn/năm.

gia cầm: (484.339,6 tấn); thủy sản các loại (11,317 tấn), trứng các loại (2.619.108.290 quả) và nước mắm (24 triệu lít). Trong đó:

- Chuỗi sản phẩm thực vật: 27 cơ sở, trang trại với tổng sản lượng trung bình hàng năm cung cấp ra thị trường là 23.824,35 tấn, bao gồm 18.492,95 tấn rau các loại; 5.331,4 tấn trái cây.

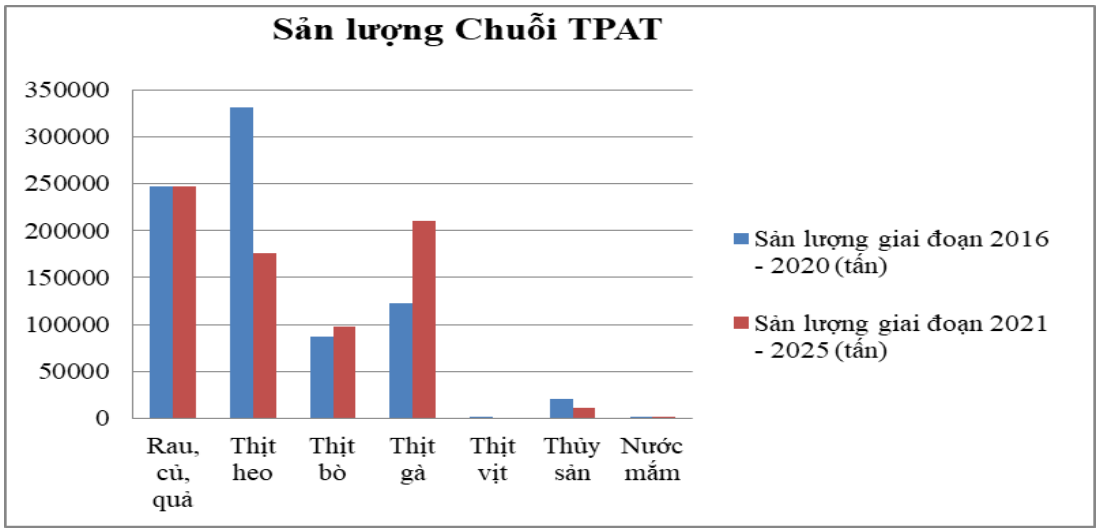
- Chuỗi sản phẩm động vật: 93 cơ sở, trang trại với tổng sản lượng trung bình hàng năm cung cấp cho thị trường 96.867,92 tấn thịt các loại, bao gồm 42.077,9 tấn thịt gà, 35.265,62 tấn thịt heo, 19.524,4 tấn thịt bò và 523.821.658 quả trứng các loại.

- Chuỗi sản phẩm thủy sản: 11 cơ sở, trang trại với tổng sản lượng trung bình hàng năm cung cấp cho thị trường 2.263,39 tấn thủy sản các loại và 4,8 triệu lít nước mắm.

Nhận xét, đánh giá

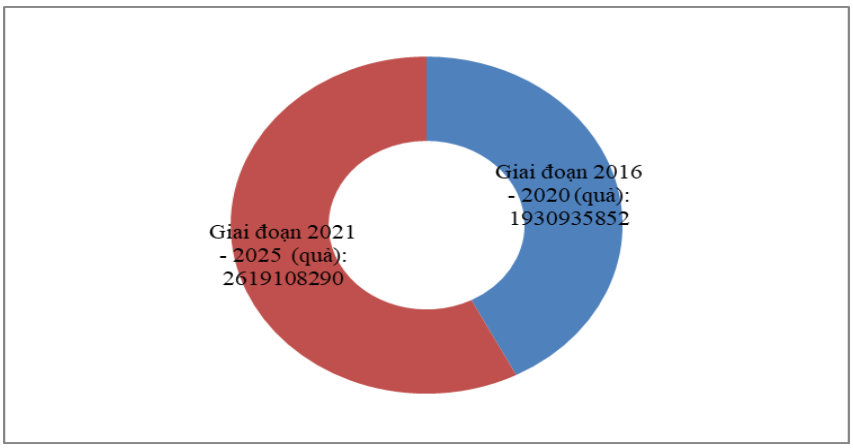
- Ngoài sản phẩm/nhóm sản phẩm theo qui định tại giai đoạn 2013-2015[10] (Kế hoạch số 301/KH-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) [11] sản phẩm/nhóm sản phẩm đa dạng hơn.

- So với giai đoạn 2016 - 2020: sản phẩm của các cơ sở tham gia Chuỗi thực phẩm an toàn cung cấp cho thị trường sản phẩm đa dạng hơn và sản lượng tăng: có thêm sản phẩm trứng vịt, trứng cút đạt chứng nhận "chuỗi thực phẩm an toàn" và sản lượng sản phẩm thịt gà, thịt bò và trứng gia cầm tăng cao, cụ thể: thịt bò tăng 10.477 tấn (tăng12%), thịt gà tăng 87.505,5tấn (tăng 71,21%), trứng gia cầm tăng 688.172.438 quả (tăng 35,64%). Về sản lượng tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" của thịt gà, thịt bò, trứng gia cầm tăng cao.



Biểu đồ 1: Sản lượng thực vật, động vật và thủy sản tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Thành phố Hồ Chí Minh và 6 tỉnh, thành phố ký kết

[10] Chuỗi rau: rau muống hạt, khổ qua, dưa leo, cà chua, bắp cải, cà rốt), chuỗi thịt gia súc, gia cầm (trứng gà, thịt gà, thịt heo), chuỗi thủy sản (tôm nuôi, cá tra, cá diêu hồng, cá nục).
[11] Chuỗi rau: rau muống hạt, khổ qua, dưa leo, cà chua, bắp cải, cà rốt), chuỗi thịt gia súc, gia cầm (trứng gà, thịt gà, thịt heo), chuỗi thủy sản (tôm nuôi, cá tra, cá diêu hồng, cá nục).



Biểu đồ 2: Sản lượng trứng gia cầm tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn"tại Thành phố Hồ Chí Minh và 6 tỉnh, thành phố

- Tại Thành phố Hồ Chí Minh, từ năm 2017 đến nay công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn do cùng một cơ quan thực hiện (Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố).

- Tất cả các Văn bản quy định về điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Chương II và tất cả các hồ sơ của Chương III là biểu mẫu đính kèm các văn bản quy định tại Chương II đã hết hiệu lực áp dụng.

2.3 Công tác kiểm tra và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" (Điều 11 và Điều 12)

a) Công tác kiểm tra /hậu kiểm (Điều 11)

Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" tổ chức hậu kiểm cơ *sở* được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia chuỗi thực phẩm an toàn, trong đó, tập trung hậu kiểm các cơ sở kinh doanh sản phẩm chuỗi.

- Từ 2017 - 2020: công tác kiểm tra (hậu kiểm) do phòng Quản lý chất lượng thực phẩm tham mưu thực hiện và sau đó do phòng Thanh tra, Thanh tra Sở, Phòng Kiểm tra – Pháp chế tham mưu thực hiện.

- Văn bản liên quan đến công tác kiểm tra (hậu kiểm)

+ Kế hoạch số 1055/KH-BQLATTP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm về triển khai kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến đóng gói và kinh doanh sản phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn".

+ Quyết định số 781/QĐ-BQLATTP ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm về việc thành lập Đoàn kiểm tra định kỳ các cơ sở đã tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn".

+ Kế hoạch số 527/KH-BQLATTP ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm hậu kiểm cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, đóng gói và kinh doanh sản phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn.

+ Kế hoạch số 1733/KH-BQLATTP ngày 9 tháng 9 năm 2020 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm lấy mẫu sản phẩm kinh doanh được chứng nhận "chuỗi thực phẩm an toàn" giám sát các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

- Kết quả kiểm tra (hậu kiểm) từ năm 2019 và năm 2020:

+ Ban Quản lý Đề án đã tổ chức kiểm tra (hậu kiểm) đánh giá việc duy trì các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở tham gia đề án (Đính kèm bảng 1 Phụ lục)

+ Để giám sát sản phẩm của các cơ sở tham gia Ban Quản lý Đề án đã tiến hành lấy ngẫu nhiên 360 mẫu sản phẩm kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn để giám sát các sản phẩm của các cơ sở tham gia đề án. Kết quả: phát hiện 14/360 (3,89%) mẫu không phù hợp *(Đính kèm bảng 2 Phụ lục).*

- Năm 2022: Các Đội quản lý An toàn thực phẩm (thuộc phòng Thanh tra Ban Quản lý An toàn thực phẩm) đã triển khai công tác hậu kiểm một số cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, đóng gói và kinh doanh sản phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn. Kết quả đã hậu kiểm 89 cơ sở, số cơ sở duy trì hoạt động 41 cơ sở, số cơ sở chưa kinh doanh sản phẩm các sản phẩm chuỗi: 23 cơ sở và số cơ sở ngừng hoạt động: 25 cơ sở.

- Ngoài ra năm 2025, để đánh giá các sản phẩm từ các cơ sở sản xuất ban đầu đến nơi tiêu thụ, Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" thông qua quản lý cơ sở dữ liệu, hồ sổ tự kê khai, báo cáo của các cơ sở tham gia Chuỗi thực phẩm; kết quả đối chiếu, rà soát sản lượng của 337 cơ sở sản xuất, cơ sở sơ chế/kinh doanh ghi nhận đã xuất bán cho 549 khách hàng là các bếp ăn trường học, hệ thống siêu thị, các cửa hàng kinh doanh, khách hàng lẻ,…với sản lượng (bình quân/năm) của rau, củ, quả: 49.405,42 tấn; thịt heo: 21.368,98 tấn; thịt bò: 763,41 tấn; thịt gà: 18.811,58 tấn; thủy sản: 7.831 tấn; trứng gia cầm: 98.867.514 quả; nước mắm 3240 lít.

Nhận xét, đánh giá

-Về cơ bản các cơ sở được kiểm tra đều duy trì tốt điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm. Qua kiểm tra, ghi nhận các cơ sở thực hiện khá tốt việc lưu giữ hồ sơ, các thông tin cần thiết theo quy định về truy xuất nguồn gốc thực phẩm (Bảng kê mua hàng, hóa đơn, phiếu giao hàng, bảng theo dõi nhập - xuất - tồn,…). Trong quá trình hậu kiểm thực tế tại cơ sở, các đoàn hậu kiểm cũng đã nhắc nhở và yêu cầu các cơ sở tạm ngưng kinh doanh hoặc ngừng kinh doanh sản phẩm chuỗi có văn bản về Ban Quản lý Đề án để tổ công tác tham mưu Ban Quản lý Đề án có văn bản thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" đã cấp đối với các đơn vị ngưng hoạt động hoặc không kinh doanh các sản phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn".

- Đối chiếu với sản lượng được cấp, sản lượng xuất bán thấp hơn sản lượng được cấp theo giấy chứng nhận.

b) Kết quả tổ chức thực hiện Điều 12: Không có

2.4 Thực hiện trách nhiệm của Ban Quản lý Đề án và cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" quy định tại Điều 13 và Điều 14

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý Đề án qui định tại Điều 13

- Để triển khai thực hiện Quyết định 26 đúng phạm vi áp dụng, điều kiện tham gia, hồ sơ, trình tự, thủ tục, Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" ban hành Quy trình cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh (QT-01/BQLĐA-CTPAT).

- Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" phối hợp với các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh (Lâm Đồng, Long An, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Sóc Trăng, Tiền Giang) tổ chức tập huấn (phổ biến các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm và điều kiện, yêu cầu tham gia Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" 81[12] lớp cho các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản, số lượng người tham dự 3.242 người[13].

- Ban Quản lý Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" phối hợp các Sở, ngành, Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao tổ chức các hội thảo và hội chợ nhằm kết nối tiêu dùng sản phẩm an toàn đạt chuẩn: Hội chợ Xanh năm 2018 nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất tại nhà thi đấu Quân khu 7 với gần 100 gian hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng sản phẩm Tết cho người dân Thành phố; Giới thiệu sản phẩm và tổ chức hội thảo kết nối tiêu thụ tại Nhà thi đấu Phú Thọ trong dịp tuần lễ tôn vinh hàng Việt Nam chất lượng cao; Đưa sản phẩm đạt chứng nhận chuỗi tham gia chợ phiên nông sản thực phẩm an toàn vào dịp cuối tuần tại các các phiên chợ nông sản an toàn của Thành phố và các hội thảo chuyên đề hằng năm cho đối tượng người quản lý, người sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố,...

- Đồng thời, Ban Quản lý An toàn thực phẩm cũng đã ký kết với Sở Giáo dục và Đào tạo[14], Ban Quản lý Khu chế xuất - Khu Công nghiệp trong việc ký kết đảm bảo an toàn thực phẩm tại các trường học, khu chế xuất, khu công nghiệp nhằm tạo đầu ra cho sản phẩm và từng bước đưa nguồn nguyên liệu thực phẩm đạt chuẩn (Chuỗi thực phẩm an toàn, VietGAP, GlobalGAP, HACCP, ISO…) vào hệ thống căng tin trường học, bếp ăn tập thể kết nối đưa những sản phẩm đạt chuẩn thực phẩm an toàn. Trong năm 2019, Ban Quản lý An toàn thực phẩm ký kết kế hoạch liên tịch với Sở Công thương, Sở Du lịch về việc triển khai chương trình kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn, đặc sản vùng miền tại các hệ thống nhà hàng, khách sạn và phục vụ du lịch[15].

---

[12] 81 lớp: Chuỗi sản phẩm thực vật: 67 lớp, 2.676 người tham dự; chuỗi sản phẩm động vật: 8 lớp, 287 người tham dự.chuỗi sản phẩm thủy sản: 6 lớp, 279 người tham dự. Kinh phí: Ngânsách Thành phố Hồ Chí Minh.

[13] Trong năm học 2018-2019, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện triển khai thí điểm tiếp nhận nguyên liệu từ nguồn thực phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn" là 465 trường học với tổng sản lượng 9.541,6 trong đó sản lượng thịt gia súc, gia cầm: 3.627,4 tấn/năm; rau, củ quả: 5.814,2 tấn/năm; thủy sản 99,8 tấn/năm; trứng gà: 1.256.843 quả/năm cho trường học trên địa bàn thành phố, tiến đến trong năm học 2019-2020 nhân rộng trên toàn địa bàn thành phố.

[14]Trong năm học 2018-2019, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện triển khai thí điểm tiếp nhận nguyên liệu từ nguồn thực phẩm thuộc "chuỗi thực phẩm an toàn" là 465 trường học với tổng sản lượng 9.541,6 trong đó sản lượng thịt gia súc, gia cầm: 3.627,4 tấn/năm; rau, củ quả: 5.814,2 tấn/năm; thủy sản 99,8 tấn/năm; trứng gà: 1.256.843 quả/năm cho trường học trên địa bàn thành phố, tiến đến trong năm học 2019-2020 nhân rộng trên toàn địa bàn thành phố.

[15] Kế hoạch liên tịch số 1850/KHLT-SCT-SDL-BQLATTP ngày 29 tháng 3 năm 2019 giữa Sở Du lịch, Sở Công Thương và Ban quản lý an toàn thực phẩm về đưa các sản phẩm an toàn, đặc sản vùng miền vào trong hệ thống nhà hàng, khách sạn.

- Các cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" đạt chứng nhận "chuỗi thực phẩm an toàn" được giới thiệu trên trang trang thông tin điện tử của Sở An toàn thực phẩm để người tiêu dùng biết và an tâm trong tiêu thụ sản phẩm của cơ sở.

b) Trách nhiệm cơ sở tham "chuỗi thực phẩm an toàn"quy định tại Điều 14

Thực hiện tốt chế độ tự kiểm tra giám sát chất lượng sản phẩm, giai đoạn 2017-2020, các cơ sở tham gia Đề án đã tự thực hiện lấy 1.780 mẫu để giám sát, Kết quả: 100% mẫu đạt *(Đính kèm bảng 3 Phụ lục).*

2.5 Ưu điểm của việc thi hành Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Những mặt được

- Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đầu tiên của cả nước được Chính phủ phê duyệt xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn".

- Xây dựng được cơ sở pháp lý chuyên biệt cho quản lý an toàn thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" và ngoài cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" được mở rộng thêm tại 18 tỉnh thành[16] (nay là 08 tỉnh thành[17]) có nguồn nông sản, thực phẩm cung ứng cho Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thống nhất về điều kiện, hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn đối với các cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng, đánh bắt giết mổ, sơ chế, chế biến, sản xuất, kinh doanh nông sản (hay nông lâm thủy sản), thực phẩm; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp tại 18 tỉnh thành[18] (nay là 08 tỉnh thành[19]**)** có nguồn nông sản, thực phẩm cung ứng cho Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thành được "chuỗi thực phẩm an toàn" từ trang trại đến bàn ăn, trong đó nhiều cơ sở sản xuất tham gia liên tục từ năm 2013 đến nay và có kết quả kinh doanh tốt, bền vững, có hệ thống quản lý tiên tiến và cơ sở vật chất hiện đại.

- Người tiêu dùng, các bếp ăn tập thể, trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất và các kênh phân phối hiện đại đã đồng thuận và tin tưởng khi sử dụng sản phẩm của các cơ sở tham gia vào "chuỗi thực phẩm an toàn".

---

[16] Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang, Đồng Tháp, Lâm Đồng, Bến Tre, Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Đăk Nông, Kiên Giang, Cà Mau.
[17] Đồng Nai, Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long , An Giang và Cà Mau.
[18] Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang, Đồng Tháp, Lâm Đồng, Bến Tre, Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Đăk Nông, Kiên Giang, Cà Mau.
[19] Đồng Nai, Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Tháp, Cần Thơ, Vĩnh Long , An Giang và Cà Mau.

2.6 Bất cập, hạn chế

- Về Quyết định 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố, có nhiều văn bản do Trung ương ban hành được làm căn cứ, trích dẫn thực hiện trong Quyết định đã hết hiệu lực do bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Cụ thể:

+ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã hết hiệu lực do Luật số 72/2025/QH15 của Quốc hội: Luật Tổ chức chính quyền địa phương thay thế.

+ Công văn số 1325/TTg-KGVX ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng chính phủ về Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" ban hành trên cơ sở Tờ trình số 3258/TTr-UBND ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố, theo đó thời gian thực hiện từ 2013-2015.

+ Tất cả các văn bản quy định về điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Chương II và tất cả các hồ sơ của Chương III là biểu mẫu đính kèm các văn bản quy định tại Chương II đã hết hiệu lực áp dụng.

- Quyết định số 26 **có dấu hiệu thủ tục hành chính (quy định điều kiện, thành phần hồ sơ, biểu mẫu)**. Tại thời điểm ban hành Quyết định số 26 Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015 quy định một trong **những hành vi bị nghiêm cấm**: **Quy định thủ tục hành chính** trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân, **quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**, trừ trường hợp được giao trong luật (Khoản 4 Điều 14). Vì vậy, Quyết định số 26 quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục và thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" **là chưa phù hợp với Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015**[20]**.**

- Cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" đã thực hiện thủ tục hành chính (cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm) hoặc đã được một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000), GlobalGAP (Global Good Agricultural Practices), VietGAP hoặc tương đương còn hiệu lực. Cho nên ngán ngại tiếp tục thực hiện thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn".

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Từ năm 2017 đến năm 2020: Ban Quản lý An toàn thực phẩm (nay là Sở An toàn thực phẩm) **đã 04 lần trình Ủy ban nhân dân Thành phố hồ sơ sửa đổi, bổ sung** một số điều Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố" và tại hồ sơ lấy ý kiến năm 2021. Sở Tư pháp đã đề nghị hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ***quyết định quy phạm pháp luật để thay thế Quyết định 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố*****"** (Khoản 2 văn bản số 1809/STP-KTraVB ngày 11/5/2021). Vì vậy, từ năm 2021 đến nay Ban Quản lý An toàn

[20] Văn bản số 939/KTrVB-KGVX ngày 30/8/2024 của Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) về việc đề nghị rà soát xử lý văn bản QPPL

thực phẩm (nay Sở An toàn thực phẩm) không tiếp tục trình Ủy Ban nhân dân Thành phố hồ sơ sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều.

Từ năm 2024 đến năm 2026 là quá trình xây dựng quyết định quy phạm pháp luật để thay thế Quyết định 26 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Hiện nay đang thực hiện theo Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Không.

5. Những nội dung khác (nếu có)

Không.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả của việc triển khai Đề án "chuỗi thực phẩm an toàn" trong thời gian qua đã và đang mang lại một số hiệu quả tích cực, đặc biệt trong công cuộc xây thực phẩm sạch, có sự liên kết liên vùng nhằm cung cấp nguồn thực phẩm an toàn từ các tỉnh/ thành phố lân cận vào Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần đảm bảo an toàn thực phẩm cho người dân sinh sống trên địa bàn, do đó đề xuất:

- Các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường vai trò giám sát cộng đồng đối với các cơ sở tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn".

- Ban Quản lý Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" kiến nghị tiếp tục xây dựng dự thảo quyết định quy phạm pháp luật để thay thế Quyết định 26/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố cho phù hợp với quy định

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn" thực hiện thí điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phó Chủ tịch UBNDTP;
- Ban Giám đốc Sở;
- Thành viên Ban quản lý và Tổ công tác theo Quyết định 780/QĐ-UBND;
- Lưu: VT, QLTC&KN (TTH-50b).

TRƯỞNG BAN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC
SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM
Phạm Khánh Phong Lan

PHỤ LỤC

(Đính kèm Báo cáo số 5342 /BC-BQLĐA ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ban Quản lý Đề án chuỗi)

Bảng 1. Công tác hậu kiểm (kiểm tra định kỳ) do Ban Quản lý Đề án chuỗi triển khai thực hiện

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020
1	Tổng số đơn vị tham gia chuỗi	207	339
2	Số đơn vị kiểm tra theo kế hoạch	58 (28%)	187 (55,16%)
3	Số đơn vị kiểm tra theo thực tế	54	166
4	Số đơn vị không kiểm tra	04	21
-	Ngưng hoạt động	01	17
-	Chuyển địa điểm	02	01
-	Lý do khác	01	03

Bảng 2. Thống kê kết quả kiểm nghiệm mẫu sản phẩm tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn " giai đoạn 2017 - 2022

STT	Tên sản phẩm	Tổng số	Không phát hiện	Trong mức giới hạn	Không phù hợp
		Mẫu	Mẫu	Mẫu	Mẫu
1	Sản phẩm rau, củ, quả	250	214	35	1
2	Sản phẩm thủy sản	100	83	4	13
3	Sản phẩm nước mắm	10	10	0	0
4	Sản phẩm động vật	0	0	0	0
Tổng cộng		**360**	**307**	**39**	**14**

Bảng 3. Thống kê kết quả kiểm nghiệm mẫu do cơ sở tự lấy mẫu sản phẩm tham gia "chuỗi thực phẩm an toàn " giai đoạn 2016-2020

STT	Tên sản phẩm	Tổng số	Không phát hiện	Trong mức giới hạn/ không qui định mức giới hạn	Vượt mức giới hạn tối đa	Danh mục hóa chất/ thuốc cấm sử dụng
		Mẫu	**Mẫu**	**Mẫu**	**Mẫu**	**Mẫu**
1	**Sản phẩm rau, củ, quả**					
	Cơ sở, đơn vị tiêu thụ thực hiện	1331	1291	40	0	0
2	**Sản phẩm thủy sản**					
	Cơ sở, đơn vị tiêu thụ thực hiện	**37**	**37**	**0**	**0**	**0**
3	**Sản phẩm nước mắm**					
	Cơ sở, đơn vị tiêu thụ thực hiện	0	0	0	0	0
4	**Sản phẩm động vật**					
	Cơ sở, đơn vị tiêu thụ thực hiện	412	412	0	0	0
Tổng cộng		**1780**	**1740**	**40**	**0**	**0**